

Số: /KH-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai Quyết định số 433/QĐ-TTg ngày 16/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Đề án chuyển đổi số các doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 – 2030**

Căn cứ Quyết định số 433/QĐ-TTg ngày 16/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án chuyển đổi số các doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030; Công văn số 2429/BKHCN-KTXHS ngày 19/4/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc triển khai Quyết định số 433/QĐ-TTg ngày 16/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 221/TTr-SKHCN ngày 28/5/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 433/QĐ-TTg ngày 16/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Đề án chuyển đổi số các doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 – 2030, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Tổ chức triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ được giao cho địa phương tại Quyết định số 433/QĐ-TTg, cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn, nguồn lực và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Gia Lai.

- Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh nâng cao mức độ sẵn sàng và năng lực chuyển đổi số; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh, khả năng tham gia chuỗi giá trị trong nước và quốc tế.

### **2. Yêu cầu**

- Bám sát quan điểm chỉ đạo của Quyết định số 433/QĐ-TTg, trong đó doanh nghiệp nhỏ và vừa là trung tâm, là chủ thể chính của chuyển đổi số; Nhà nước giữ vai trò kiến tạo, dẫn dắt, hỗ trợ và điều phối nguồn lực.

- Phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, bảo đảm khả thi, tránh dàn trải, phù hợp thực tiễn của địa phương.

- Lồng ghép với các chương trình, kế hoạch, nguồn lực đã và đang triển khai trên địa bàn tỉnh về khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, cải cách hành chính, phát triển dữ liệu, đào tạo kỹ năng số.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Nâng cao mức độ sẵn sàng và năng lực chuyển đổi số của doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh thông qua các chương trình hỗ trợ phù hợp với nhu cầu, quy mô và đặc thù từng ngành, lĩnh vực; theo đó, thúc đẩy chuyển đổi số thực chất, toàn diện, cải thiện năng suất, hiệu quả hoạt động và khả năng thích ứng với biến động thị trường, từng bước tham gia sâu vào chuỗi giá trị khu vực.

### **2. Mục tiêu đến năm 2030**

- Phấn đấu ít nhất 60.000 doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ thông qua các hoạt động của Đề án (như đánh giá mức độ sẵn sàng và mức độ chuyển đổi số; thử nghiệm và ứng dụng sản phẩm, giải pháp về chuyển đổi số; tư vấn về chuyển đổi số; đào tạo, nâng cao năng lực số); trong đó, ít nhất 30.000 doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ ứng dụng sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo.

- Hình thành ít nhất 10 doanh nghiệp vừa và nhỏ tiêu biểu về chuyển đổi số trong các khu kinh tế, các ngành, lĩnh vực trọng điểm của tỉnh (nông nghiệp, công nghiệp chế biến, du lịch, thương mại, logistics, y tế).

- Hình thành và duy trì mạng lưới tư vấn, hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh, có sự tham gia của cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp công nghệ số, hiệp hội doanh nghiệp, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp và chuyên gia.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số**

- Tuyên truyền, phổ biến tài liệu, cẩm nang về kỹ năng chuyển đổi số cho doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh, trong đó tập trung hướng dẫn, thông báo cho các hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp mới thành lập biết và tham gia các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi số của tỉnh.

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, cổng/trang thông tin điện tử, nền tảng số và các kênh truyền thông trực tuyến; xây dựng chuyên mục “Chuyển đổi số cho hộ kinh doanh cá thể và doanh

ng nghiệp nhỏ và vừa” trên Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính nhằm cung cấp tài liệu, công cụ hỏi đáp, câu hỏi thường gặp và địa chỉ tư vấn.

- Tăng cường giới thiệu, lan tỏa các mô hình doanh nghiệp chuyển đổi số thành công, các điển hình tiên tiến nhằm tạo hiệu ứng lan tỏa trong cộng đồng doanh nghiệp.

## **2. Phát triển hạ tầng số phục vụ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa**

### **2.1. Phát triển hạ tầng số, kết nối số và điều kiện dùng chung:**

Tổ chức triển khai phát triển đồng bộ hạ tầng viễn thông băng rộng cố định và di động, ưu tiên mạng 5G và các công nghệ di động thế hệ mới tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu công nghệ số tập trung trên địa bàn tỉnh, bảo đảm đáp ứng yêu cầu sản xuất thông minh, tự động hóa, ứng dụng Internet vạn vật (IoT), trí tuệ nhân tạo và các hệ thống điều khiển thời gian thực.

2.2. Mở rộng khả năng tiếp cận hạ tầng nghiên cứu, thử nghiệm, đổi mới sáng tạo:

- Kết nối doanh nghiệp nhỏ và vừa với các trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, phòng thí nghiệm, cơ sở thử nghiệm, cơ sở ươm tạo, trung tâm đổi mới sáng tạo, trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp công nghệ để hỗ trợ thử nghiệm, kiểm thử, đánh giá, hoàn thiện các sản phẩm, giải pháp công nghệ số phục vụ chuyển đổi số.

- Rà soát, chuẩn hóa, công khai, chia sẻ theo quy định của pháp luật các dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của tỉnh có thể phục vụ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong tra cứu thông tin, quy hoạch, vùng nguyên liệu, thủ tục hành chính, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, truy xuất nguồn gốc, sản phẩm OCOP, xúc tiến thương mại, nông nghiệp, du lịch và các lĩnh vực liên quan.

## **3. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, phát triển hệ sinh thái số**

### **3.1. Đánh giá mức độ sẵn sàng và mức độ chuyển đổi số:**

Triển khai hướng dẫn doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh tự đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ bản, gắn với chuyển đổi xanh do Bộ Tài chính ban hành.

### **3.2. Triển khai mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số:**

- Tổ chức các hoạt động kết nối, tư vấn trực tiếp và trực tuyến; bố trí kinh phí hỗ trợ chi phí tư vấn chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định.

- Triển khai phối hợp với các hiệp hội doanh nghiệp, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, doanh nghiệp công nghệ số để trao đổi kinh nghiệm, huy động chuyên gia, nguồn lực hỗ trợ hoạt động tư vấn, đào tạo, thử nghiệm công nghệ, kết nối giải pháp, đổi mới sáng tạo phục vụ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

3.3. Hỗ trợ tiếp cận sản phẩm, giải pháp chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và tiếp nhận chuyển giao công nghệ

- Giới thiệu danh mục các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số phổ biến, cơ bản cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Hỗ trợ chi phí tư vấn giải pháp chuyển đổi số cho doanh nghiệp về quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ và chuyển đổi mô hình kinh doanh theo quy định tại Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Hỗ trợ chi phí cho doanh nghiệp thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số để tự động hóa, nâng cao hiệu quả quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ trong doanh nghiệp và chuyển đổi mô hình kinh doanh theo quy định tại Khoản 2 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.

- Hỗ trợ chi phí tư vấn xác lập quyền sở hữu trí tuệ; tư vấn quản lý và phát triển các sản phẩm, dịch vụ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.

- Hỗ trợ chi phí tư vấn chuyển giao công nghệ phù hợp với doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 4 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp cận ứng dụng thương mại điện tử trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, tìm kiếm thị trường, chào bán sản phẩm trực tuyến trên sàn.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp cận sản phẩm, giải pháp chuyển đổi số trong hoạt động nội bộ của doanh nghiệp trên các lĩnh vực nông nghiệp, du lịch, xây dựng, tài chính, thương mại điện tử...

- Hỗ trợ chi phí sử dụng trang thiết bị tại cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 22 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.

#### **4. Hỗ trợ nâng cao năng lực số thông qua đào tạo, bồi dưỡng và chia sẻ kinh nghiệm**

- Triển khai các khóa bồi dưỡng cho cán bộ phụ trách công nghệ, quản trị, marketing, kế toán, bán hàng, sản xuất và lao động nông cốt của doanh nghiệp nhỏ và vừa theo hướng thực hành, gắn với các bài toán chuyển đổi số cụ thể của doanh nghiệp.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo tư vấn giải pháp, mô hình, kinh nghiệm tốt về chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.

#### **5. Hỗ trợ pháp lý về chuyển đổi số**

Tổ chức chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa về chuyển đổi số. Tư vấn trực tuyến và trực tiếp tại các UBND xã, phường, khu kinh tế, khu, cụm công nghiệp. Ban hành cẩm nang pháp lý chuyển đổi số dành riêng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

**IV. DANH MỤC NHIỆM VỤ:** Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

#### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn lồng ghép từ các chương trình, kế hoạch, đề án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, chuyển đổi số; từ nguồn kinh phí đóng góp, tài trợ của các tổ chức, cá nhân, các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định hiện hành.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này; hằng năm, có trách nhiệm lập dự toán gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện; quyết toán, quản lý và sử dụng nguồn kinh phí được cấp bảo đảm đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch theo quy định.

#### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan đầu mối, chủ trì theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh; tổng hợp, xây dựng báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết; chủ trì hoặc phối hợp triển khai các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan tham mưu cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách và khả năng cân đối của địa phương; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán, thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

### 3. Sở Công Thương

- Chủ trì lồng ghép các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số trong các hoạt động thương mại điện tử, xúc tiến thương mại số, khuyến công, sản xuất công nghiệp, phát triển thị trường, logistics và các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý.

- Phối hợp triển khai các hoạt động kết nối cung - cầu, giới thiệu sản phẩm, giải pháp công nghệ số; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các nền tảng thương mại điện tử, chuỗi cung ứng số và thị trường trong nước, quốc tế.

4. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các nhiệm vụ hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong khu công nghiệp, khu kinh tế; phối hợp rà soát nhu cầu phát triển hạ tầng số, hạ tầng viễn thông; tuyên truyền, kết nối doanh nghiệp tiếp cận các chương trình, nền tảng, giải pháp và dịch vụ hỗ trợ chuyển đổi số theo quy định.

5. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai (được ban hành kèm theo Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 02/02/2026 của UBND tỉnh), trong đó có việc triển khai hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh gắn với chuyển đổi số.

### 6. Các sở, ngành thuộc tỉnh

Xây dựng kế hoạch triển khai Kế hoạch này hoặc lồng ghép triển khai cùng các chương trình, kế hoạch của cơ quan, đơn vị, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế.

### 7. UBND các xã, phường

Tổ chức triển khai kế hoạch hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026-2030 và kế hoạch hằng năm trên địa bàn; lồng ghép vào quy hoạch, kế hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội địa phương; truyền thông nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa, nội dung của kế hoạch; lồng ghép với hoạt động của tổ công nghệ số cộng đồng và các mô hình hỗ trợ tại cơ sở phù hợp với thực tiễn địa phương.

Định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hằng năm, các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

### 8. Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn

Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet băng rộng, 5G tại khu công nghiệp, khu kinh tế; đẩy mạnh triển khai dịch vụ viễn thông công ích, thu hẹp khoảng cách số giữa các địa phương.

9. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, hướng dẫn và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, V1, V9.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lâm Hải Giang**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ**  
**CÁC DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI**  
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND tỉnh Gia Lai)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
<b>I</b>	<b>Truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức</b>				
1	Tổ chức truyền thông, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương, Sở Tài chính và các cơ quan truyền thông, báo chí	Các sản phẩm truyền thông và các chương trình truyền thông định kỳ trên môi trường số	Hằng năm
2	Xây dựng chuyên mục “Chuyển đổi số cho hộ kinh doanh cá thể và doanh nghiệp nhỏ và vừa” trên Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính	Sở Tài chính		Chuyên mục cung cấp tài liệu, công cụ hỏi đáp, câu hỏi thường gặp và địa chỉ tư vấn.	Hằng năm
<b>II</b>	<b>Phát triển hạ tầng số phục vụ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa</b>				
3	Tổ chức triển khai phát triển đồng bộ hạ tầng viễn thông băng rộng cố định và di động, ưu tiên mạng 5G và các công nghệ di động thế hệ mới tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các doanh nghiệp viễn thông	Báo cáo vùng phủ, điều kiện hạ tầng hỗ trợ doanh nghiệp	Hằng năm

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
4	Rà soát, chuẩn hóa, công khai, chia sẻ dữ liệu theo quy định pháp luật phục vụ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong tra cứu thông tin, quy hoạch, vùng nguyên liệu, thủ tục hành chính, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, truy xuất nguồn gốc, sản phẩm OCOP, xúc tiến thương mại, nông nghiệp, du lịch và các lĩnh vực liên quan.	Các sở, ngành, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Danh mục và các tập dữ liệu được công khai, chia sẻ theo quy định; hướng dẫn khai thác dữ liệu phục vụ doanh nghiệp.	Hàng năm
<b>III</b>	<b>Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, phát triển hệ sinh thái số</b>				
5	Hướng dẫn doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh tự đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ bản gắn với chuyển đổi xanh do Bộ Tài chính ban hành.	Sở Tài chính	Các sở, ngành và UBND các xã, phường	Công cụ, tài liệu hướng dẫn, số DN được đánh giá	Hàng năm
6	Tổ chức các hoạt động kết nối, tư vấn trực tiếp và trực tuyến; bố trí kinh phí hỗ trợ chi phí tư vấn chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định.	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ	Danh sách nhu cầu tư vấn chuyển đổi số của doanh nghiệp nhỏ và vừa gửi Bộ Tài chính hàng năm; kinh phí hỗ trợ bố trí trong dự toán.	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
7	Triển khai phối hợp với các hiệp hội doanh nghiệp, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, doanh nghiệp công nghệ số để trao đổi kinh nghiệm, huy động chuyên gia, nguồn lực hỗ trợ hoạt động tư vấn, đào tạo, thử nghiệm công nghệ, kết nối giải pháp, đổi mới sáng tạo phục vụ doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Sở Công Thương	Biên bản hợp tác; các hoạt động kết nối, hỗ trợ chuyên gia, chuyển giao tri thức, đào tạo và đồng hành cùng doanh nghiệp.	Hằng năm
8	Hỗ trợ tiếp cận sản phẩm, giải pháp chuyển đổi số.				
8.1	Giới thiệu danh mục các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số phổ biến, cơ bản cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ	Danh mục sản phẩm, giải pháp chuyển đổi số được đăng tải	Hằng năm
8.2	Hỗ trợ chi phí tư vấn giải pháp chuyển đổi số cho doanh nghiệp về quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ và chuyển đổi mô hình kinh doanh theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Các xã, phường	Báo cáo kết quả hỗ trợ doanh nghiệp và hồ sơ nghiệm thu kèm theo	Năm 2026

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
8.3	Hỗ trợ chi phí cho doanh nghiệp thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số để tự động hóa, nâng cao hiệu quả quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ trong doanh nghiệp và chuyển đổi mô hình kinh doanh theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính	Báo cáo kết quả hỗ trợ doanh nghiệp và hồ sơ nghiệm thu kèm theo	Năm 2026
8.4	Hỗ trợ chi phí tư vấn xác lập quyền sở hữu trí tuệ; tư vấn quản lý và phát triển các sản phẩm, dịch vụ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính	Báo cáo kết quả hỗ trợ doanh nghiệp và hồ sơ nghiệm thu kèm theo	Năm 2026
8.5	Hỗ trợ chi phí tư vấn chuyển giao công nghệ phù hợp với doanh nghiệp theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính	Báo cáo kết quả hỗ trợ doanh nghiệp và hồ sơ nghiệm thu kèm theo	Năm 2026
8.6	Hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận ứng dụng thương mại điện tử trong hoạt động sản xuất, kinh doanh,	Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ	Báo cáo kết quả hỗ trợ doanh nghiệp	Hàng năm

<b>TT</b>	<b>Nhiệm vụ</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Kết quả, sản phẩm</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
	tìm kiếm thị trường, chào bán sản phẩm trực tuyến trên sàn.				
8.7	Hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp cận sản phẩm, giải pháp chuyển đổi số trong hoạt động nội bộ của doanh nghiệp trên các lĩnh vực nông nghiệp, du lịch, xây dựng, tài chính...	Các sở, ngành		Báo cáo kết quả hỗ trợ doanh nghiệp	Hàng năm
8.8	Hỗ trợ chi phí sử dụng trang thiết bị tại cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 22 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính	Báo cáo kết quả hỗ trợ doanh nghiệp và hồ sơ nghiệm thu kèm theo	Năm 2026
<b>IV</b>	<b>Nâng cao năng lực số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua hoạt động đào tạo, bồi dưỡng</b>				
9	Triển khai các khóa bồi dưỡng cho cán bộ phụ trách công nghệ, quản trị, marketing, kế toán, bán hàng, sản xuất và lao động nòng cốt của doanh nghiệp nhỏ và vừa theo hướng thực hành, gắn với các bài toán chuyển đổi số cụ thể của doanh nghiệp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	Chương trình, tài liệu, số người lao động được đào tạo.	Hàng năm
10	Tổ chức hội nghị, hội thảo tư vấn giải pháp, mô hình, kinh nghiệm tốt về chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành	Các hội nghị, hội thảo, chương trình tư vấn theo kế hoạch hàng năm.	Hàng năm

<b>TT</b>	<b>Nhiệm vụ</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Kết quả, sản phẩm</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
<b>V</b>	<b>Hỗ trợ pháp lý về chuyển đổi số</b>				
11	Triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai (được ban hành kèm theo Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 02/02/2026 của UBND tỉnh), trong đó có việc triển khai hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh gắn với chuyển đổi số.	Sở Tư pháp	Sở Khoa học và Công nghệ, Các xã, phường	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm